KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 7

 MÔN TOÁN LỚP 3

Chủ đề: Bảng nhân, bảng chia

**Bài 19: BẢNG CHIA 6 (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Hình thành được bảng chia 6 và tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 6.

- Bước đầu thuộc bảng chia 6.

- Vận dụng được Bảng chia 6 để tính nhẩm

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, bộ đồ dùng học Toán.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Giúp ong về tổ” để khởi động bài học. + Câu 1: 5 x 6 = ...A. 30 B. 24 C. 20 D. 35+ Câu 2: 36 : 4 = A. 6 B. 7 C. 8 D. 9+ Câu 3: 0 : 7 = .....A. 1 B. 0 C. 7 D. 10+ Câu 4: Có 6 hộp bút, mỗi hộp có 4 cái. Vậy có tất cả…. cái bút:A. 2 B. 10 C. 24 D. 20- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới+ Cho HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh: Mỗi khoang chở 6 người, 30 người cần lên mấy khoang. Như vậy, cần bao nhiêu khoang mới chở hết 30 người? | - HS tham gia trò chơi- Trả lời+ Câu 1: A+ Câu 2: D+ Câu 3: B+ Câu 4: C+ HS trả lời thảo luận nhóm.Ta có: 6 x 5 = 30; 30 : 6 = 5. Vậy cần 5 khoang mới chở hết số người.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****-** Mục tiêu: - Hình thành được bảng chia 6.- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề.**-** Cách tiến hành: |
| **a) Hình thành bảng chia 6**- GV cho HS đọc lại bảng nhân 6 cùng lúc đó GV chiếu bảng nhân 6 lên màn hình.- GV chiếu lên mản hình 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên màn hình và hỏi:+ Lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy?+ Hãy viết phép tính tương ứng với với 6 được lấy 1 lần bằng 6.+ Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn, biết mỗi tấm có 6 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm bìa?+ Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa?+ Vậy 6 chia 6 được mấy?- Viết lên bảng 6 : 6 = 1 và yêu cầu HS đọc phép nhân, phép chia vừa lập được.- Chiếu lên màn hình 2 tấm bìa và nêu bài tập: Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. + Hỏi 2 tấm bìa như thế có tất cả bao nhiêu chấm tròn?+ Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có trong cả hai bìa?+ Tại sao em lại lập được phép tính này?+ Trên tất cả các tấm bìa có 12 chấm tròn, biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa?+ Hãy lập phép tính để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu.+ Vậy 12 chia 6 bằng mấy?- Chiếu lên phép tính 12 : 6 = 2, sau đó cho cả lớp đọc 2 phép tính nhân, chia vừa lập được.+ Em có nhận xét gì về phép tính nhân và phép tính chia vừa lập?- Tương tự như vậy dựa vào bảng nhân 6 các em lập tiếp bảng chia 6.**b) Học thuộc bảng chia 6**- GV cho HS đọc bảng chia 6+ Yêu cầu HS tìm điểm chung của các phép tính chia trong bảng chia 6.+ Có nhận xét gì về các số bị chia trong bảng chia 6.+ Có nhận xét gì về kết quả của các phép chia trong bảng chia 6?- GV cho HS chơi: “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 6.- GV nhận xét, đánh giá, chuyển HĐ | - Quan sát.- 6 lấy 1 lần bằng 6.- Viết phép tính: 6 x 1 = 6.- Có 1 tấm bìa.- Phép tính 6 : 6 = 1 (tấm bìa).- 6 chia 6 bằng 1.- HS đọc.6 nhân 1 bằng 6.6 chia 6 bằng 1.- Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 2 tấm bìa như thế có 12 chấm tròn.- Phép tính 6 x 2 = 12.- Vì mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn lấy 2 tấm bìa tất cả. Vậy 6 được lấy 2 lần, nghĩa là 6 x 2.- Có tất cả 2 tấm bìa.- Phép tính 12 : 6 = 2 (tấm bìa).- 12 chia 6 bằng 2.- Đọc phép tính:6 nhân 2 bằng 12.12 chia 6 bằng 2.- Phép nhân và phép chia có mối quan hệ ngược nhau: Ta lấy tích chia cho thừa số 6 thì được thừa số kia.- HS tự lập bảng chia 6.- Cả lớp đọc đồng thanh bảng chia 6.- Các phép chia trong bảng chia 6 đều có dạng một trong số chia cho 6.- Đọc dãy các số bị chia 6, 12, 18,…và rút ra kết luận đây là dãy số đếm thêm 6, bắt đầu từ 6.- Các kết quả lần lượt là: 1, 2, 3, …, 10.- HS tự đọc nhẩm để học thuộc lòng bảng chia 6- HS chơi trò chơi. |
| **3. Luyện tập, thực hành**- Mục tiêu:+ Củng cố bảng chia 6.+ Củng cố mối quan hệ của phép nhân và phép chia.- Cách tiến hành: |
| - HS làm bài cá nhân.- Cho HS thảo luận nhóm bàn.- HS chia sẻ trước lớp.- GV hỏi HS: Tại sao khi đã biết 6x2=12 có thể ghi kết quả 12:6 và 12:2. - Các trường hợp khác tương tự.- GV nhận xét, đánh giá. | - HS làm bài cá nhân- Chia sẻ cặp đôi.- Chia sẻ trước lớp bài làm.6x2=12 6x7=42 6x9=5412:6=2 42:6=7 54:6=912:2=6 42:7=6 54:9=6- Khi đã biết 6x2=12 có thể ghi ngay 12:6=2 và 12:2=6, vì nếu lấy tích chia thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| **4. Vận dụng**- Mục tiêu:+ Củng cố bảng chia 6.+ Học thuộc được bảng chia 6. - Cách tiến hành: |  |
| - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi : Tìm nhà cho mây, nối nhanh hai phép tính có cùng kết quả.+ Chia lớp thành 4 đội, chơi theo hình thức tiếp sức.- Nhận xét tiết học- Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................ |